

Bản án số: 60/2024/HS-PT
Ngày: 23-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Tiến Hiệp

Các Thẩm phán: Ông Bùi Thanh Thảo

Ông Nguyễn Văn Thư

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trịnh Như Quỳnh- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

- **Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên Tòa:** Ông Bùi Văn Thi - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 9 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thẩm thụ lý số 69/2024/HSPT ngày 25 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Sỹ T,

Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2023/HS-ST ngày 24/02/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

- **Bị cáo có kháng cáo:**

Nguyễn Sỹ T, sinh năm 2004 tại Bình Phước; nơi thường trú: ấp S, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Sỹ T1, sinh năm 1979 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1983; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 34 phút ngày 17/9/2023, Nguyễn Sỹ T điều khiển xe mô tô biển số 93C1 – 382.80 (không có giấy phép lái xe theo quy định) chở theo phía sau chị Đỗ Thị Thanh T2 lưu thông trên Quốc lộ A theo hướng thị xã C - thành phố Đ. Khi đi đến đoạn đường Km 978 + 600, Quốc lộ A thuộc ấp G, xã T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước thì Nguyễn Sỹ T đã điều khiển xe chạy vượt lên bên phải xe mô tô biển số 93K1 – 130.99 do ông Phan Văn C điều khiển đang

lưu thông trên Quốc lộ 14 theo hướng cùng chiều phía trước gây tai nạn. Hậu quả: tai nạn giao thông xảy ra làm ông C bị thương nặng, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh B, sau đó ông C được gia đình chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh B tiếp tục điều trị nhưng đã tử vong.

Nguyên nhân dẫn đến tai nạn: Do Nguyễn Sỹ T không có giấy phép lái xe theo quy định điều khiển xe mô tô chở theo chị Đỗ Thị Thanh T2 ngồi phía sau vượt xe không đảm bảo các điều kiện an toàn dẫn đến đụng vào xe mô tô 93K1 – 130.99 do ông Phan Văn C điều khiển đang lưu thông trên Quốc lộ 14 theo hướng cùng chiều phía trước gây tai nạn. Hành vi của Nguyễn Sỹ T đã vi phạm khoản 9 Điều 8 và điểm a, khoản 5 Điều 14 Luật Giao thông đường bộ.

Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 17/9/2023 xác định:

Đoạn đường xảy ra tai nạn giao thông là tại Km 978+600 Quốc lộ A thuộc ấp G, xã T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước. Đoạn đường thẳng, tầm nhìn không bị hạn chế, được trải nhựa bằng phẳng, đoạn đường xảy ra tai nạn là ngoài khu vực đông dân cư có hướng từ thị xã C đi thành phố Đ, tỉnh Bình Phước. Mặt đường nơi xảy ra tai nạn có bề rộng 11m, ở giữa có vạch sơn màu vàng đứt quãng chia đường thành hai chiều đường, mỗi chiều đường rộng 5,5m gồm 01 làn xe chạy. Bên phải đường hướng từ thị xã C đi thành phố Đ là lề đường đất rộng 3,5m.

Theo hướng từ thị xã C đi thành phố Đ: Khu vực tại hiện trường có biển báo giao nhau với đường không ưu tiên bên phải W.207b.

Theo hướng từ thành phố Đ đi thị xã C: Khu vực trước hiện trường có biển báo giao nhau với đường không ưu tiên bên phải W.207b.

Ghi nhận việc đánh số thứ tự: Sau tai nạn giao thông hiện trường để lại vị trí các phương tiện, dấu vết liên quan theo thứ tự: (1) vết cày số 01, (2) vết cày số 02, (3) vết máu, (4) xe mô tô biển số 93K1 – 130.99, (5) xe mô tô biển số 93C1 – 382.80

Lấy mép nhựa bên phải đường theo hướng từ thị xã C đi thành phố Đ làm mép đường chuẩn. Chọn trụ điện số 200 bên phải đường theo hướng từ thị xã C đi thành phố Đ làm điểm mốc. Đo đến điểm chuẩn là 11,4 mét.

Lấy đơn vị đo là mét (m) làm đơn vị đo cho toàn bộ hiện trường.

Mô tả hiện trường:

- Số (1) Vết cày số 01: Có màu trắng đục, đứt quãng, có kích thước (17,7 x 0,01) m nằm ở chiều bên phải đường theo hướng từ thị xã C đi thành phố Đ. Đầu quay về hướng thị xã C, đuôi quay về hướng thành phố Đ. Đầu (1) đến mép chuẩn là 02 m, đến đầu (2) là 1,6 m, đến điểm mốc là 14,1 m. Đuôi (1) nằm ngay trục giữa bên phải (4), đến mép chuẩn là 2,7 m.

- Số (2) Vết cày số 02: Có màu trắng đục, đứt quãng, có kích thước (37,6 x 0,01) m nằm ở chiều bên phải đường theo hướng từ thị xã C đi thành phố Đ. Đầu quay về hướng thị xã C, đuôi quay về hướng thành phố Đ. Đầu (2) đến mép

chuẩn là 1,15 m, đến tâm (3) là 12,7 m. Đuôi (2) nằm ngay góc chân sau bên phải (5), đến mép chuẩn là 0,3 m.

- Số (3) Vết máu: Màu đỏ, có kích thước (0,2 x 0,1) m nằm ở chiều bên phải đường theo hướng từ thị xã C đi thành phố Đ, nằm ngay trên mép chuẩn. T3 (3) đến đầu tâm trục bánh trước bên phải (4) là 4,7 m.

- Số (4) Xe mô tô BS: 93K1-130.99: Sau tai nạn lật ngã qua bên phải, nằm ở chiều bên phải đường theo hướng từ thị xã C đi thành phố Đ. Đầu quay vào mép chuẩn, đuôi quay ra đường. Từ đầu tâm trục bánh trước bên phải (4) đến mép chuẩn là 2,2m, đến đầu tâm trục bánh sau bên phải (5) là 20,9m. Từ đầu tâm trục bánh sau bên phải (4) đến mép chuẩn là 3,2m, đến điểm mốc là 19,5m.

- Số (5) Xe mô tô BS: 93C1-382.80: Sau tai nạn lật ngã qua bên phải, nằm ở chiều bên phải đường theo hướng từ thị xã C đi thành phố Đ, nằm trên làn đường xe chạy và lề đường đất. Đầu quay vào lề đường đất, đuôi quay ra đường. Từ đầu tâm trục bánh trước bên phải (5) đến mép chuẩn là 0,7 m, đến điểm mốc là 36,1 m. Từ đầu tâm trục bánh sau bên phải (5) đến mép chuẩn là 0,6 m.

Khám nghiệm xe mô tô biển số 93K1 – 130.99

- Không gương chiếu hậu - phải.
 - Chụp đèn chiếu sáng bị mài mòn, không rõ hình dạng, kích thước (7 x 6) cm, tâm cách đất 100 cm.
 - Ốp nhựa đầu đèn xe bên phải bị mài mòn, không rõ hình dạng, kích thước (6 x 4) cm, tâm cách đất 102 cm.
 - Đầu tay thắng bên phải bị mài mòn, không rõ hình dạng, kích thước (1,5 x 2) cm, tâm cách đất 87 cm.
 - Đầu tay cầm bên phải bị rách, mài mòn, không rõ hình dạng, kích thước (3 x 3,5) cm, tâm cách đất 95 cm.
 - Đầu gác chân trước bên phải bị mài mòn, không rõ hình dạng, kích thước (1 x 1,5) cm, tâm cách đất 31 cm.
 - Ốp bảo vệ ống xả khói bên phải bị mài mòn, không rõ hình dạng, kích thước (17 x 6) cm, vị trí cao nhất cách đất 47 cm, thấp nhất cách đất 37 cm.
- Hệ thống lái, phanh, côn, ga, đèn, còi, hộp số, lốp: hoạt động bình thường đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật.

Khám nghiệm xe mô tô biển số 93C1 – 382.80;

- Không gương chiếu hậu - phải.
- Dè chắn bùn bánh trước bên phải phía trước bị mài mòn, không rõ hình dạng, kích thước (4 x 2) cm, tâm cách đất 50 cm.
- Đầu tay thắng bên phải bị mài mòn, không rõ hình dạng, kích thước (1x 1,5) cm, tâm cách đất 94 cm.

- Đầu tay cầm bên phải bị mài mòn, không rõ hình dạng, kích thước (2 x 1,5) cm, tâm cách đất 98 cm.

- Yếm chắn gió bên phải bị mài mòn, không rõ hình dạng, kích thước (29 x 32) cm, vị trí cao nhất cách đất 90 cm, thấp nhất cách đất 58 cm.

- Yếm chắn gió bên phải bị mài mòn, không rõ hình dạng, kích thước (22 x 3) cm, vị trí cao nhất cách đất 88 cm, thấp nhất cách đất 78 cm.

- Ốp bảo vệ gác chân trước bên phải bị mài mòn, không rõ hình dạng, kích thước (36 x 3) cm, vị trí cao nhất cách đất 33 cm, thấp nhất cách đất 30 cm.

- Gác chân sau bên phải phần khớp nối bị mài mòn, không rõ hình dạng, kích thước (2 x 2,5) cm, tâm cách đất 38 cm.

- Ốp bảo vệ ống xả khô bên phải bị mài mòn, không rõ hình dạng, kích thước (32 x 2) cm, vị trí cao nhất cách đất 43 cm, thấp nhất cách đất 27 cm.

- Hệ thống lái, phanh, côn, ga, đèn, còi, hộp số, lốp: hoạt động bình thường đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật.

Kết luận giám định pháp y về tử thi số 959/KL-KTHS ngày 21/9/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh B, kết luận: Phan Văn C, sinh năm 1964 bị chấn thương sọ não gây vỡ xương sọ, giập não xuất huyết dẫn đến tử vong (bút lục 65, 66).

Kết luận giám định số 1000/KL-KTHS ngày 18/12/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh B (bút lục 85), kết luận:

Tốc độ của xe mô tô biển số 93K1 – 130.99 và xe mô tô biển số 93C1 – 382.80 trong vụ tai nạn giao thông: Không đủ cơ sở kết luận.

Chiều hướng di chuyển của xe mô tô biển số 93K1 – 130.99 so với xe mô tô 93C1 – 382.80 trước khi xảy ra tai nạn: Di chuyển cùng chiều.

Vị trí va chạm đầu tiên giữa xe mô tô biển số 93K1-130.99 và xe mô tô biển số 93C1-382.80: Tại mặt ngoài, gác chân phía sau bên trái xe mô tô biển số 93C1- 382.80 có dấu vết trượt, xước, cong vênh kim loại, rách, mất chất cao su phù hợp với dấu vết tại mặt ngoài, phía dưới của ống xả xe mô tô biển số 93K1-130.99 có vết trượt, xước, lõm kim loại, bám dính chất cao su màu đen.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 81/2024/HS-ST ngày 07/6/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước quyết định:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Sỹ T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các điều 38, 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Sỹ T 03 (năm) tù, thời hạn tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Ngày 20/6/2024 bị cáo Nguyễn Sỹ T kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo giữ nguyên kháng cáo xin hưởng án treo

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước đề nghị: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 81/2024/HS-ST ngày 07/6/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Sỹ T được thực hiện trong thời hạn luật định, có hình thức và nội dung phù hợp với quy định tại các điều 331, 332 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên đủ điều kiện giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội cũng như nội dung bản án sơ thẩm đã nhận định. Lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử phúc thẩm có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 06 giờ 34 phút ngày 17/9/2023, bị cáo T điều khiển xe mô tô biển số 93C1 – 382.80 (không có giấy phép lái xe theo quy định) chở theo chị Đỗ Thị Thanh T2 ngồi phía sau chạy vượt lên bên phải xe mô tô 93K1 – 130.99 do ông Phan Văn C điều khiển đang lưu thông cùng chiều không đảm bảo an toàn gây tai nạn giao thông, hậu quả làm ông C bị chấn thương sọ não gây vỡ xương sọ, giập não xuất huyết dẫn đến tử vong.

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Sỹ T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 2 điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, thấy rằng:

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại; gia đình người bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 đã được Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ khi quyết định hình phạt đối với bị cáo nên mức án xử phạt bị cáo 03 (ba) năm tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo nộp tài liệu thể hiện bị cáo là lao động chính trong gia đình đang nuôi con còn nhỏ (sinh ngày 08/11/2022); bị cáo là cháu nội của ông Nguyễn Sỹ K là người có công với Cách mạng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự chưa được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét. Xét thấy, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có thêm

nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên không cần thiết buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo.

[4] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu theo quy định pháp luật.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;
Chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Sỹ T.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 81/2024/HS-ST ngày 07/6/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước về phần hình phạt đối với bị cáo.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Sỹ T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Sỹ T 03 (ba) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm 23/9/2024.

Giao bị cáo Nguyễn Sỹ T cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố tình vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Sỹ T không phải chịu.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Phước (1);
- PV 06 Công an tỉnh Bình Phước (1);
- TAND, VKSND thành phố Đồng Xoài (2);
- Chi cục THADS thành phố Đồng Xoài (1);
- CQCSĐT Công an thành phố Đồng Xoài (1)
- Cơ quan THAHS thành phố Đồng Xoài (1)
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước (1);
- Trại tạm giam Công an tỉnh (1);
- Bị cáo (1);
- Tổ HCTP, lưu.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Tiến Hiệp